

Bài 7: Quạ Đội Lốt Công

Thứ Hai: Tập Đọc

Ghen tị: *jealous*

Lấp lánh: *sparkle*

Vụng về: *clumsy*

Trang phục: *costume*

Vay mượn: *borrowed*

Nghênh ngang: *strut, swagger*



Một con Quạ đen tình cờ bay ngang qua vườn thượng uyển của nhà vua. Nó nhìn thấy ở đó mọi thứ đều lạ lùng và đâm ra ghen tị cả với đàn Công hoàng gia trong những bộ lông lấp lánh hào quang của chúng.

Quạ ngẫm thấy mình vừa đen vừa xấu, mà lại vừa thô kệch vụng về. Thế nhưng nó bỗng nghĩ rằng để muốn cho đẹp được như lũ Công kia thì chẳng có gì là khó, chỉ cần ăn mặc như chúng là đẹp ngay thôi. Quạ bèn nhặt mấy cái lông Công rụng ở sân và cắm chúng vào bộ lông đen của mình.





Trong bộ trang phục vay mượn ấy, Quạ nghênh ngang đi qua đi lại giữa đồng loại của mình. Rồi nó bay thẳng xuống vườn thượng uyển của vua để hòa vào đàn Công hoàng gia. Nhưng lũ Công mau chóng nhận ra nó. Tức giận vì bị lừa, chúng liền chạy đến, mổ giứt hết những cọng lông vay mượn ấy trên mình Quạ và nhổ luôn cả lông riêng của Quạ nữa.

Con Quạ tội nghiệp buồn bã đau đớn bay trở về với đàn quạ của mình. Nhưng còn một việc khác bất ngờ nữa đang chờ đón nó. Lũ quạ chưa quên được cái vẻ kهنh kiêu đáng ghét hôm nào của nó, liền trừng phạt nó bằng những cú mổ tới tấp cùng với những lời giễu cợt cay đắng.



Trả Lời Câu Hỏi

(Cho các em trả lời những câu hỏi sau.)

1. Hãy kể ra sự khác biệt giữa Quạ và Công.

2. Vì sao Quạ bị đàn Công mổ?

3. Vì sao Quạ bị chúng bạn giễu cợt?

Ngữ Vựng

(Giúp các em chọn nghĩa thích hợp những từ sau.)

- _____ 1. Một con Quạ đen **tình cờ** bay ngang qua vườn thượng uyển của nhà vua. Từ “**tình cờ**” có nghĩa là:
- a. Có dự tính trước. b. Không dự tính c. Sắp đặt sẵn sàng trước, ngẫu nhiên.
- _____ 2. Nó nhìn thấy ở đó mọi thứ đều **lạ lùng**... Từ “**lạ lùng**” có nghĩa là:
- a. lạ đến mức ngạc nhiên. b. Quen thuộc. c. Thân thuộc.
- _____ 3. ...và đâm ra **ghen tị** cả với đàn Công hoàng gia trong những bộ lông lấp lánh hào quang của chúng. Từ “**ghen tị**” có nghĩa là:
- a. Cảm thấy mặc cảm, xấu hổ. b. Hãnh diện vì mình hơn người. c. Tức tối vì người khác hơn mình.
- _____ 4. Trong bộ trang phục vay mượn ấy, Quạ **ngênh ngang** đi qua đi lại giữa đồng loại của mình. Từ “**ngênh ngang**” có nghĩa là:
- a. Cúi đầu, mặc cỡ. b. Khúm núm, tự hạ thấp mình. c. Vênh váo, không kiêng nể ai.
- _____ 5. Rồi nó bay thẳng xuống **vườn thượng uyển** của vua để hòa vào đàn Công hoàng gia. Từ “**vườn thượng uyển**” có nghĩa là:
- a. Vườn hoa của vua. b. Vườn rau của vua. c. Vườn trái cây của vua.
- _____ 6. Lũ quạ chưa quên được cái vẻ **kênh kiệu** đáng ghét hôm nào của nó... Từ “**kênh kiệu**” có nghĩa là:
- a. Dễ mến. b. Khiêm tốn. c. Kiêu căng, coi thường người khác.

Thứ Ba: Thêm Dấu

(Đọc các câu ở trang P-7 phần Phụ Lục của sách học cho các em thêm dấu.)



Mot con Qua đen tinh co bay ngang qua vườn thương uyển của nhà vua.



Qua ben nhất may cái lông Công rưng ở sân và cam chung vào bó lông đen của mình.



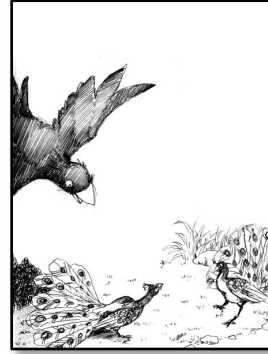
Trong bó trang phục vậy muốn ấy, Qua nghênh ngang đi qua đi lại giữa đồng loại của mình.



Nhưng con một việc khác bất ngờ nũa đang chờ đón nó.

Thứ Tư: Chính Tả

(Đọc các câu ở trang P-7 phần Phụ Lục của sách học cho các em viết chính tả.)





Sửa Lỗi Chính Tả

(Đọc các câu ở trang P-7 phần Phụ Lục của sách học cho các em sửa lỗi chính tả . Cho các em khoanh tròn những chữ sai lỗi chính tả. Sau đó, cho các em viết lại nguyên câu.)

Quạ ngấm thấy mình vừa đen vừa xấu, mà lạy vừa thô kệch vùng vè. (3 lỗi)



Rồi nó bai thẳng xuống vương thượng uyển của vua để hòa vào đàn Công hoàng gia. (3 lỗi)

Con Quạ tội nghiệp buông bã đau đồn bay trở về với đàn quạ của mình. (3 lỗi)



Thứ Năm: Tập Làm Văn (Ở Đâu? Khi Nào?)

(Cho các em thêm chi tiết về nơi chốn và thời gian vào những câu sau.)

1. Anh Long mua bộ cờ tướng để biếu bác Trung.

2. Gia đình em đi coi văn nghệ Tết.

3. Gia đình Vũ mới mua một căn nhà.

4. Hương dẫn chú chó Bi-Bi đi dạo.

5. Trú hẹn Thủy ở quán nước.

Thứ Sáu: Đàm Thoại

(Giúp các em với cuộc đối thoại sau đây.)

Bài tập về nhà:	<i>homework</i>	Nhớ:	<i>remember</i>
Trả lời:	<i>answer</i>	Câu hỏi:	<i>question</i>

Cuối lớp, thầy giáo định cho các em ra về, nhưng hôm nay dường như thầy đã quên một việc gì mà nghĩ không ra. Chợt có em học sinh hỏi...

Học sinh: Thưa thầy, chúng em có bài tập về nhà cho tuần sau không?

Sir, do we have homework for next week?

Thầy giáo: À, có chứ. Thầy nhớ ra rồi. Các em về nhà đọc từ trang 34 đến 42, và trả lời những câu hỏi ở trang 43.

Ah, yes. Now I remember. Please read pages 34 through 42, and answer the questions on page 43 at home.

Học sinh: Dạ, còn gì nữa không ạ?

Sir, anything else?

Thầy giáo: Ồ, không cần làm câu số 9 và 11; mình sẽ làm những câu đó trong lớp. Vậy thôi.

Uh, you don't need to do questions 9 and 11; we'll do those in class. That's it.



Chuyển Ngữ

(Cho các em dịch những câu sau qua tiếng Việt.)

Test: *thi kiểm tra*

Exercise: *bài tập*

Solve: *giải*

Math problems: *bài toán*

Do we have a test next week?

Please do exercise 7 at home.

We'll solve those math problems next week.

Chữ Ký Phụ Huynh: _____ **Ngày** _____